

Cần có lộ trình

Công khai, minh bạch thông tin tài chính của doanh nghiệp Việt Nam

NGUYỄN VĂN TẠO

Công khai, minh bạch trên mọi phương diện đang là đòi hỏi của các nước và các tổ chức quốc tế mà nước ta có quan hệ về kinh tế, thương mại, đầu tư và là cam kết khi gia nhập Tổ chức thương mại Thế giới (WTO). Về mặt thể chế, Nhà nước ta đã và đang tiếp tục ban hành mới, chỉnh sửa, bổ sung các quy định của pháp luật cho phù hợp tình hình chính trị, kinh tế, xã hội trong nước và thông lệ quốc tế. Một trong những bằng chứng đó là việc Nhà nước



công bố tổng thu, tổng chi ngân sách hàng năm. Việc kiểm toán Nhà nước đã kết quả kiểm toán về thu, chi ngân sách Nhà nước, tình hình tài chính của doanh nghiệp Nhà nước, sử dụng vốn đầu tư, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) trên các phương tiện thông tin đại chúng, cho thấy Việt Nam đang từng bước công khai, minh bạch về tình hình tài chính công. Tuy nhiên, một trong những trở ngại đó là việc cung cấp thông tin tài chính của các doanh nghiệp Việt Nam đang còn nhiều đầu tư chưa thật lành mạnh, gây tâm lý e ngại cho các nhà đầu tư nhất là nhà đầu tư nước ngoài. Một trong những giải pháp quan trọng đó là Nhà nước cần quy định báo cáo tài chính doanh nghiệp phải được tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, xác nhận tính trung thực, chính xác và đầy đủ.

Tại các nước phát triển, quy định kiểm toán bắt buộc báo cáo tài chính các doanh nghiệp đã có từ đầu thế kỷ thứ 19, đến năm 1890 ở Đức có thêm quy định kiểm toán bắt buộc đối với Hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã (HTX). Mọi trường đầu tư hấp dẫn và tính công khai, minh bạch về thông tin tài chính của doanh nghiệp giúp cho các nhà đầu tư an tâm khi bỏ vốn đầu tư vào các lĩnh vực có khả năng thu lợi nhuận, chi số an toàn cao.

Thực trạng kiểm toán bắt buộc ở nước ta:

Theo quy định của pháp luật hiện hành, kiểm toán bắt buộc mới được thực hiện một số lĩnh vực nhất định với 2 loại hình kiểm toán, đó là:

- Tổ chức kiểm toán Nhà nước được thành lập theo Luật Kiểm toán Nhà nước, tổ chức này trực thuộc Quốc hội có nhiệm vụ kiểm toán các báo cáo thu chi Ngân sách Trung ương, các Bộ, Ngành, thu

chi Ngân sách địa phương, báo cáo thực hiện các dự án vốn đầu tư xây dựng cơ bản bằng vốn ngân sách, báo cáo thực hiện các dự án vốn ODA, báo cáo tài chính của doanh nghiệp Nhà nước chủ yếu là các tổng công ty 90, 91, các Ngân hàng thương mại Nhà nước, Ngân hàng Phát triển, Ngân hàng Chính sách xã hội... để trình Quốc hội tại các kỳ họp hàng năm.

- Tổ chức kiểm toán độc lập được thành lập và hoạt động theo Nghị định số 07/ND-CP ngày 29/1/1994 của Chính phủ ban hành về Quy chế kiểm toán độc lập trong nền kinh tế quốc dân và nay là Nghị định số 105/2004/ND-CP ngày 30/3/2004 về kiểm toán độc lập. Nghị định số 133/2005/ND-CP ngày 31/10/2005 về bổ sung, sửa đổi một số điều của Nghị định 105/2004/ND-CP và Thông tư số 60/2006/TT-BTC ngày 28/6/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn tiêu chuẩn, điều kiện thành lập và hoạt động đối với doanh nghiệp kiểm toán. Quy định kiểm toán bắt buộc theo điều 10 Nghị định số 105/2004/ND-CP gồm có: báo cáo tài chính hàng năm của các doanh nghiệp và tổ chức dưới đây bắt buộc phải được các doanh nghiệp kiểm toán kiểm toán: các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức có hoạt động tín dụng, tổ chức tài chính và doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm. Đối với công ty cổ phần có niêm yết và kinh doanh trên thị trường chứng khoán thực hiện theo quy định pháp luật về chứng khoán, nếu vay vốn ngân hàng thực hiện theo quy định pháp luật về tín dụng. Còn các doanh nghiệp khác mới chỉ quy định khuyến khích kiểm toán theo điều 9 Nghị định số 105/2004/ND-CP ngày 30/3/2004.

Nhìn chung, khung pháp luật và công tác kiểm toán ở Việt Nam còn một số bất cập như sau:

Một là, các quy định pháp lý về kiểm toán độc lập chưa toàn diện nên chưa tạo được thói quen cho các doanh nghiệp Việt Nam:

Về tổng thể, việc thực hiện kiểm toán đối với doanh nghiệp và HTX (cùng là loại hình doanh nghiệp) theo quy định của pháp luật hiện hành còn khá chung chung như:

- Luật doanh nghiệp hiện hành tại điều 9 về nghĩa vụ của doanh nghiệp không có một điều khoản nào quy định về kiểm toán, khoản 8 quy định doanh

ngành thực hiện các quy định khác của pháp luật; còn đối với Công ty cổ phần tại điều 128 khoản 2 quy định công ty cổ phần nếu pháp luật quy định phải kiểm toán thì báo cáo tài chính hàng năm của công ty cổ phần phải kiểm toán trước khi trình đại hội cổ đông thông qua nên không thể xác định được quy định của pháp luật nào?

- Việc kiểm toán đối với HTX tại khoản 2 điều 7 Luật HTX năm 2003 cũng chỉ quy định chung là: "Thực hiện đúng quy định của pháp luật về kế toán, thống kê và kiểm toán" mà không có quy định cụ thể đối với HTX.

- Luật chuyên ngành như Luật các tổ chức tín dụng 2004 sửa đổi, bổ sung năm 2004 được quy định cụ thể hơn tại điều 122 quy định việc kiểm toán đối với các tổ chức tín dụng: "Chậm nhất là 30 ngày trước khi kết thúc năm tài chính, tổ chức tín dụng phải lựa chọn một tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước kiểm toán các hoạt động của mình..."

Thống đốc NHNN ban hành quyết định số 121/2005/QĐ-NHNN về quy chế kiểm toán độc lập đối với các tổ chức tín dụng; đối tượng áp dụng gồm có: Ngân hàng thương mại Nhà nước (trừ Ngân hàng Chính sách xã hội), Ngân hàng thương mại cổ phần, Ngân hàng liên doanh, Quỹ tín dụng nhân dân Trung ương, Ngân hàng 100% vốn nước ngoài, Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài. Riêng Quỹ tín dụng nhân dân không quy định phải kiểm toán bắt buộc.

Hai là, đối tượng kiểm toán bắt buộc còn chiếm tỷ lệ rất nhỏ:

Từ các quy định trên cho thấy, đối tượng phải kiểm toán bắt buộc chiếm tỷ lệ không đáng kể trong số các doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất, kinh doanh và cung cấp dịch vụ ở Việt Nam.

Theo Ban đổi mới doanh nghiệp tính đến tháng 10/2006 có 3.274 doanh nghiệp Nhà nước đã được cổ phần hóa trên tổng số 6.119 doanh nghiệp Nhà nước, nhưng đến cuối năm 2006 chỉ có 193 doanh nghiệp đủ điều kiện tham gia, niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán, có nghĩa là chỉ có 193 doanh nghiệp này được doanh nghiệp kiểm toán độc lập xác nhận báo cáo tài chính theo quy định tại khoản 3 điều 16 Luật chứng khoán, chiếm tỷ lệ 5,9% trong tổng số các doanh nghiệp đã cổ phần hóa.

Theo Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI) đến nay ở Việt Nam hiện có 250.000 doanh nghiệp nhỏ và vừa. Các doanh nghiệp này cũng chỉ thuộc đối tượng được Nhà nước khuyến khích kiểm toán theo quy định tại điều 9 Nghị định 105/2004/NĐ-CP; ngoài ra còn có trên 18.200 HTX hoạt động trong các lĩnh vực kinh tế đều không thuộc các đối tượng phải kiểm toán bắt buộc.

Đối với các loại hình doanh nghiệp này, các chỉ tiêu chất lượng về tài chính ít được coi trọng, chấp hành chế độ tài chính thiếu nghiêm minh, đáng chú ý khi đến định kỳ hoặc cuối năm doanh nghiệp chỉ cần nộp báo cáo tài chính cho cơ quan chủ quản, tài chính, thuế và ngân hàng có quan hệ tín dụng, còn chất lượng báo cáo có đảm bảo tính trung thực,

đầy đủ khách quan hay không thì chưa có tổ chức nào có thẩm quyền xác nhận.

Việc không quy định kiểm toán bắt buộc báo cáo tài chính dẫn đến những hành vi gian lận như thuế, thu nộp các khoản cho ngân sách và tạo điều kiện cho những hành vi tiêu cực khác phát sinh, đặc biệt là báo cáo tài chính gửi cho ngân hàng khi xin vay vốn, các chỉ tiêu tài chính được chế biến sao cho "đẹp mắt" cốt để đủ thủ tục quy định và có thể dễ dàng qua mặt các cán bộ tín dụng.

Ba là, tổ chức kiểm toán độc lập còn thiếu và yếu:

Tổ chức kiểm toán độc lập trong nền kinh tế theo Nghị định số 07/NĐ-CP ngày 29/1/1994 ra đời cách đây 13 năm, đã xác lập được nền tảng cho những văn minh trong hoạt động, kinh doanh, bước đầu tạo ra tính công khai, minh bạch về báo cáo tài chính doanh nghiệp. Tuy nhiên, các doanh nghiệp kiểm toán độc lập đến nay vẫn còn không ít hạn chế. Hiện chỉ có 106 trong số 136 công ty đủ điều kiện kiểm toán cho năm 2007 và năm 2008 theo công văn số 303/VAPCA ngày 26/11/2007. Theo bà Nguyễn Phương Mai, Trưởng đại diện Hiệp hội kiểm toán công chứng Anh (ACCA), nguồn nhân lực kiểm toán của Việt Nam đang có những "lệch pha" giữa cung và cầu, vẫn còn quá ít kiểm toán viên đủ chất lượng. Theo nhu cầu của thị trường, Việt Nam phải có 5.000 kiểm toán viên đạt chất lượng quốc tế, trong khi đó, mới có 1.500 kiểm toán viên được cấp giấy chứng chỉ kiểm toán của Việt Nam và kiểm toán viên đạt chất lượng quốc tế chỉ có 300 người. Đây là nguyên nhân khiến kiểm toán Việt Nam chưa được công nhận đủ điều kiện tham gia kiểm toán các doanh nghiệp nước ngoài, các dự án có vốn đầu tư nước ngoài và các tập đoàn tài chính, các doanh nghiệp có số vốn lớn theo đúng chuẩn mực quốc tế (1).

Bốn là, Chất lượng và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kiểm toán viên đang là thách thức trong quá trình hội nhập:

Để đảm bảo công khai minh bạch thông tin tài chính của các doanh nghiệp được kiểm toán, đòi hỏi không chỉ là trình độ nghiệp vụ của kiểm toán viên mà đạo đức nghề nghiệp là một trong những chuẩn mực cần hết sức coi trọng; theo ông Allen Blewitt, Tổng giám đốc ACCA toàn cầu, thì đạo đức ứng xử của kiểm toán viên có ảnh hưởng lớn đến lòng tin của công chúng, đang thách thức với nghề kiểm toán trong thế kỷ thứ 21 này; gây dựng lòng tin cho lợi ích của các bên có liên quan là chìa khóa thành công cho hệ thống tài chính và các nền kinh tế hoạt động có hiệu quả (2). Vì vậy, chất lượng và đạo đức nghề nghiệp của các công ty kiểm toán cần được các cơ quan, tổ chức có chức năng thường xuyên kiểm tra, đánh giá, phân loại để không chỉ đảm bảo tính công khai, minh bạch thông tin tài chính của doanh nghiệp được kiểm toán mà còn xây dựng niềm tin cho các nhà đầu tư vào hệ thống tài chính và sự phát triển nền kinh tế; nhờ đó thu hút được vốn đầu tư từ ngân hàng, nhà đầu tư chứng khoán.

Tình trạng thực của công ty kiểm toán là một yêu cầu quyết định đảm bảo tính công khai minh

bach thông tin tài chính của doanh nghiệp được kiểm toán. Bài học lớn nhất về vấn đề này có thể rút ra từ vụ phá sản cuối năm 2001 của Tập đoàn Enron, một tập đoàn năng lượng hàng đầu của nước Mỹ, với nhiều hậu quả nghiêm trọng, đó là hơn 4.000 nhân viên bị mất việc, nhiều người trong số họ mất đi khoản tiết kiệm cả đời người và nhiều nhà đầu tư mất trắng hàng tỷ USD; còn Ken Lay, Chủ tịch tập đoàn này đã bị Tòa án Mỹ tuyên phạt 45 năm tù giam và 120 năm tù giam vì gian lận ngân hàng cá nhân. Gây nên hậu quả này có sự tiếp tay Công ty kiểm toán Arthur Andersen, một trong 5 công ty kiểm toán lớn nhất thế giới, sau hơn 17 năm làm việc với Enron, số tiền được Enron trả hàng năm lên đến 50 triệu USD, đã khiến Arthur Andersen hoàn toàn im lặng (3).

Một thách thức đối với các doanh nghiệp kiểm toán Việt Nam là trong khi số lượng công ty và năng lực kiểm toán viên còn hạn chế, song số doanh nghiệp cần được kiểm toán là rất lớn, nhất là đối với các doanh nghiệp Nhà nước thực hiện cổ phần hóa để thực hiện Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần. Hiện việc kiểm toán các công ty niêm yết đang gặp khó khăn do số lượng công ty kiểm toán đủ điều kiện để kiểm toán thấp hơn nhiều so với các công ty niêm yết (11/228).

Năm là, Các doanh nghiệp chưa có thói quen sử dụng kiểm toán để nâng cao năng lực quản lý.

Trong nhiều năm qua, tuy công tác quản lý tài chính của Nhà nước đã được từng bước nâng cao nhưng quy định kiểm toán bắt buộc chỉ áp dụng đối với số ít doanh nghiệp Nhà nước lớn nên chưa tạo thói quen sử dụng kết quả kiểm toán để nâng cao năng lực quản lý, quản trị doanh nghiệp của

hầu hết doanh nghiệp. Một số doanh nghiệp còn e ngại chi phí kiểm toán làm giảm lợi nhuận nên không “thiết tha” với công tác kiểm toán; một số khác không muốn công khai thông tin tài chính của mình do sợ đối thủ cạnh tranh hoặc dấu điểm các khoản thu nhập và trốn thuế.

Một số kiến nghị:

Để tạo môi trường đầu tư lành mạnh, an toàn, đảm bảo tính công khai, minh bạch về thông tin tài chính của doanh nghiệp, tác giả xin nêu một số kiến nghị sau:

+ Việt Nam đã có Luật Kế toán, cùng với Luật kiểm toán Nhà nước, tiến tới Nhà nước nên ban hành Luật kiểm toán độc lập nhằm tạo môi trường pháp lý cho các doanh nghiệp kiểm toán, các doanh nghiệp kiểm toán bắt buộc; để phòng những gian lận kiểm toán khi có sự thông đồng giữa doanh nghiệp được kiểm toán các doanh nghiệp kiểm toán; đối tượng phải kiểm toán bắt buộc là tất cả các loại hình doanh nghiệp, được thành lập và được cấp giấy phép hoạt động theo Luật doanh nghiệp hoặc các Luật chuyên ngành, các HTX được thành lập theo Luật HTX.

+ Ban hành chế độ kế toán đơn giản hóa cho các doanh nghiệp để kế toán viên dễ dàng hạch toán, lãnh đạo doanh nghiệp dễ dàng sử dụng và quan tâm đến báo cáo tài chính doanh nghiệp.

+ Nhà nước cần có lộ trình thực hiện kiểm toán bắt buộc đối với tất cả các doanh nghiệp để đến năm 2020 (khi nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại) với từng giai đoạn khác nhau; trong đó, trước hết thực hiện kiểm toán trước đối với các doanh nghiệp có số vốn điều lệ cao và sau đó đối với các doanh nghiệp có số vốn điều lệ thấp.

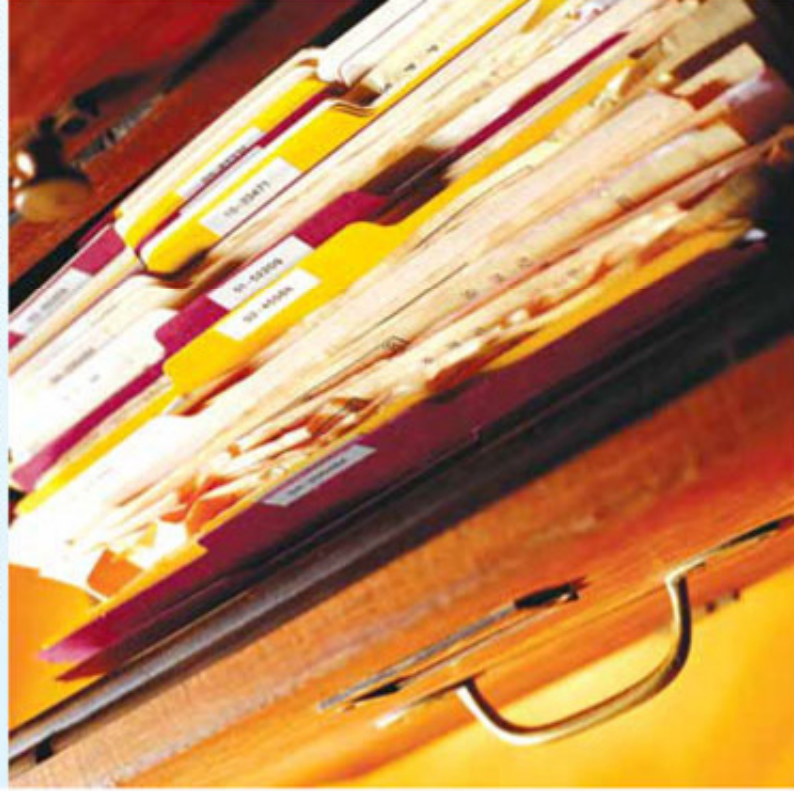
+ Khuyến khích việc thành lập các doanh nghiệp kiểm toán độc lập; Chính phủ, các Bộ, Ngành có liên quan nên giao nhiệm vụ cho các tổ chức sau đây vận động thành lập doanh nghiệp nghề (VAPCA)

- Hiệp hội kiểm toán viên ngành nghề (VAPCA) nên là tổ chức đứng ra vận động thành lập doanh nghiệp kiểm toán độc lập ở các địa phương cần thiết, kiểm tra trình độ kiểm toán trước khi cấp giấy chứng chỉ hành nghề và cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; phối kết hợp với các trường đại học hoặc với các tổ chức chuyên nghiệp khác tổ chức các lớp đào tạo kiểm toán viên chuyên nghiệp.

- Chính phủ giao cho Hiệp hội các doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam đứng ra tổ chức thành lập doanh nghiệp kiểm toán độc lập để tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính và cung cấp các dịch vụ tư vấn, đào tạo cho các đối tượng là doanh nghiệp nhỏ và vừa?

- Chính phủ giao cho Liên minh HTX Việt Nam tổ chức và thành lập Hiệp hội kiểm toán HTX để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm, tư vấn pháp luật, đào tạo và cung cấp các dịch vụ cần thiết cho HTX như kiểm toán tài chính trước khi thành lập, giải thể, sáp nhập; Hiệp hội HTX ngành nghề cũng cần thành lập tổ chức kiểm toán phù hợp với đặc thù hoạt động như Hiệp hội Quý tín dụng Nhân dân Việt Nam (VAPCF).

(Xem tiếp trang 60)





Lãi suất thị trường liên ngân hàng vọt lên 15%/năm

Đầu tháng 4/2008, các ngân hàng thương mại đã thực hiện thỏa thuận giảm trần lãi suất huy động từ 12%/năm xuống còn 11%/năm đối với kỳ hạn năm và còn thấp hơn nữa đối với kỳ hạn ngắn hơn, đồng thời giảm trần lãi suất huy động USD xuống 6%/năm. Ngay sau khi thực hiện thỏa thuận mới về trần lãi suất huy động, lãi suất trên thị trường liên ngân hàng qua đêm đột ngột tăng gấp 2-3 lần tuần trước đó, từ 5-7%/năm (tùy theo kỳ hạn) vọt lên 15%/năm. Tuy còn xa mức lãi suất thị trường liên ngân hàng qua đêm trong tuần cuối tháng 2/2008 (40%) nhưng là một dấu hiệu đáng lo ngại. Điều này chứng tỏ, nhiều ngân hàng thương mại, nhất là các ngân hàng thương mại cổ phần mới chuyển từ ngân hàng nông thôn lên ngân hàng đô thị vẫn thiếu tính thanh khoản. Trước tình trạng lãi suất trên thị trường liên ngân hàng tăng cao, Hiệp hội ngân hàng VN (VNBA) kiến nghị Ngân hàng Nhà nước có biện pháp xử lý nghiêm các ngân hàng vi phạm cho vay trên thị trường liên ngân hàng với lãi suất cao, vi phạm Công điện số 02/CD-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ngày 26/2/2008. Tuy nhiên, Ngân hàng Nhà nước nhận định, hiện tượng lãi suất trên thị trường liên ngân hàng tăng cao chỉ mang tính ngân hạn. Với hiệu ứng tích cực từ các chính sách điều hành và quản lý vĩ mô của Chính phủ, của Ngân hàng Nhà nước, dự báo thị trường sẽ sớm ổn định và duy trì mức lãi suất phù hợp trong tháng 4/2008 và các tháng tiếp theo của năm.

Các ngân hàng sẽ giảm lãi suất cho vay

Ngày 10/4, Ngân hàng cổ phần Xuất nhập khẩu VN (Eximbank) công bố giảm lãi suất cho vay VND tùy loại hình vay với mức giảm 0,05-0,2%/tháng cho khách hàng cá nhân và doanh nghiệp. Trước đó vài ngày, Ngân hàng TMCP Đông Á cũng giảm lãi suất

cho vay 0,1%/tháng và Sacombank giảm lãi suất cho vay 1%/năm, tùy theo loại hình cho vay. So với mức lãi suất cho vay được đăng cao hồi cuối tháng 2/2008 thì mức giảm này là quá thấp. Tuần thứ hai của tháng 4/2008, lãi suất cho vay vẫn ở mức cao, vay ngắn hạn tại các ngân hàng thương mại nhà nước phổ biến ở mức 14,6%/năm, trung và dài hạn 16,2%/năm, đối với ngân hàng cổ phần, lãi suất ngắn hạn phổ biến ở mức 18,42%/năm, trung và dài hạn lên tới 21,85%/năm. Một số ngân hàng TMCP có quy mô vốn nhỏ vẫn giữ lãi suất cho vay mua nhà trả góp cao hơn nhiều các ngân hàng thương mại nhà nước, thời hạn trả góp 10-15 năm với lãi suất 1,8%/tháng, tức khoảng 24%/năm nếu trả một lần vào cuối năm. Với mức lãi suất này thì mức chênh lệch giữa lãi suất cho vay và lãi suất huy động huy động (tuần giữa tháng 4/2008 là 11%/năm) lên tới 13%, quá cao so với mức chênh lệch cùng kỳ năm ngoái là 3,6%. Sự cách biệt quá lớn làm cho người đi vay phải gánh chịu một mức trả lãi quá nặng, do đó nhu cầu vay mua nhà trả góp sụt giảm mạnh dẫn đến nguy cơ lợi nhuận của các ngân hàng sẽ giảm mạnh trong năm nay, nhất là những ngân hàng TMCP nhỏ, mới ra đời được 1-2 năm.

Lãi suất cao nhưng điều kiện cho vay lại chặt chẽ bởi lẽ tháng 6/2008, Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tài chính sẽ phối hợp chuyển hơn 52.000 tỷ đồng của Kho bạc Nhà nước từ các chi nhánh ngân hàng thương mại nhà nước về chi nhánh Ngân hàng Nhà nước các tỉnh thành nên các ngân hàng phải cân nhắc các khoản vốn. Lãi suất cho vay tăng quá cao đã ảnh hưởng rất nặng đến các doanh nghiệp trong nước bởi vì khoảng 80-90% vốn kinh doanh của các doanh nghiệp vừa là nhỏ là vốn vay ngân hàng. Nhiều chuyên gia tài chính kiến nghị để hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất và xuất khẩu, qua đó giúp nền kinh tế vượt qua khó khăn hiện nay và tiếp tục tăng trưởng cao và ổn định phát triển thì điều cần thiết phải giảm lãi suất cho vay. Một số ngân hàng có cơ sở giảm lãi suất cho vay. Một số ngân hàng nhận định, tháng 4/2008 là thời điểm khá thuận lợi cho các ngân hàng giảm lãi suất huy động do những yếu tố sau: Nguồn vốn VND ngắn hạn đang dư thừa, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo

Cần có lộ trình công khai, minh bạch thông tin tài chính của doanh nghiệp Việt Nam

(Tiếp theo trang 57)

+ Định kỳ VAPCA tổ chức kiểm tra các công ty kiểm toán theo quy định tại Nghị định số 105/2004/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 32/2007/QĐ-BTC ngày 15/5/2007 của Bộ Tài chính, giúp cho các doanh nghiệp kiểm toán nâng cao chất lượng và chuẩn mực đạo đức, nhằm hạn chế tối đa thông

đồng giữa doanh nghiệp được kiểm toán với tổ chức kiểm toán.

+ Các trường cao đẳng, đại học mở các lớp đào tạo chuyên sâu về kế toán và kiểm toán, các chuẩn mực kế toán và kiểm toán theo quy định của Bộ Tài chính để cung cấp nhân lực đủ trình độ cho các doanh nghiệp kiểm toán.

+ Bộ Tài chính ban hành mức phí kiểm toán và các dịch vụ do tổ chức kiểm toán độc lập cung cấp cho phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp được kiểm toán như căn cứ theo doanh thu của doanh nghiệp được kiểm toán, nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa và khu vực kinh tế

Ngân hàng Nhà nước cho vay tái chiết khấu với lãi suất 9%/năm khi ngân hàng thương mại thiếu thanh khoản tạm thời mà không thể đi vay ở các kênh khác với lãi suất 9%/năm. Trong tháng 4/2008, tình hình huy động vốn cả nội và ngoại tệ của các ngân hàng sẽ diễn ra bình thường, lãi suất cho vay nhiều khả năng sẽ giảm xuống trong tháng 5/2008.



Tỷ giá VND/USD trong xu hướng tăng

Sau một thời gian dài giảm (có lúc tỷ giá VND/USD trên thị trường tự do xuống tới 15.400 VND/USD vào tháng 2/2008), tỷ giá VND/USD trên thị trường đã tăng mạnh trong tuần đầu tháng 4/2008. Tỷ giá của các ngân hàng thương mại ở mức 16.120 VND/USD (tỷ giá bán), sát mức trần cho phép. Trên thị trường tự do, tỷ giá mua bán VND/USD cùng tăng mạnh, phổ biến ở mức 16.170-16.220 VND/USD, tăng 3%- 4% so với cuối tháng 3/2008.

Theo Ngân hàng Nhà nước, nguyên nhân là do tác động của chính sách điều hành và tỷ giá đã có sự chuyển biến tích cực. Ngân hàng Nhà nước đã điều chỉnh giảm mạnh tỷ giá bình quân liên ngân hàng, thông báo cho các tổ chức tín dụng được phép hoạt động ngoại hối về việc Ngân hàng Nhà nước mua ngoại tệ vào để hỗ trợ, trong đó chủ yếu nhằm hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu và triển khai chủ trương cho phép các tổ chức tín dụng được thực hiện mua bán ngoại tệ tiền mặt theo tỷ giá do tổng giám đốc tổ chức tín dụng tự quyết định. Theo Ngân hàng Nhà nước, cầu ngoại tệ từ đầu tháng 4/2008 tăng lên do các ngân hàng thương mại đang tích cực mua ngoại tệ trên thị trường để tăng mức trạng thái ngoại tệ nắm giữ, đáp ứng nhu cầu ngoại tệ tăng. Một số chuyên gia tiền tệ dự báo nếu không áp biên độ giao dịch, tỷ giá của các ngân hàng có thể sẽ tiếp tục tăng mạnh vào cuối tháng 4 và đầu tháng 5/2008. Tuy nhiên, tuần từ 7/4, tỷ giá VND/USD đã giảm nhẹ, tỷ giá bình quân liên ngân hàng giảm xuống mức 15.958 VND/USD, tỷ giá của các ngân hàng thương mại giảm xuống 16.118 VND/USD, bám sát trần cho phép. Trong tuần từ 7/4 đã có tình trạng khan hiếm ngoại tệ, nhiều DN rất

khó khăn vay ngoại tệ. Tuy nhiên do Ngân hàng Nhà nước tiếp tục bán ra khoảng 100 triệu USD/tuần trong tháng 4/2008 cho các ngân hàng thương mại nên tình trạng tỷ giá VND/USD tăng cao vào cuối tháng 3/2008 sẽ không tái xuất hiện. Một số ngân hàng thương mại hàng đầu Việt Nam dự báo trong tháng 5/2008, tỷ giá VND/USD sẽ tiếp tục tăng nhưng không tăng nhiều hoặc giữ như mức đầu tháng 4/2008.



Dự báo lạm phát và tăng trưởng

Thị trường tiền tệ phụ thuộc rất lớn vào lạm phát và tăng trưởng của nền kinh tế. Theo dự báo của Tổ điều hành thị trường trong nước, giá tiêu dùng tháng 4/2008 sẽ tăng 1,5% và tháng 4.2008 so với tháng 12/2007 giá tiêu dùng sẽ tăng trên 10,82%, tốc độ tăng giá tháng 4/2008 so với tháng 4/2007 sẽ vọt lên đến 20,6%, mức lạm phát cao nhất trong vòng 15 năm qua. Theo tính toán của Ngân hàng Phát triển Châu á (ADB), nếu tất cả các biện pháp chống lạm phát của Chính phủ Việt Nam đạt hiệu quả thì mức lạm phát của cả năm nay sẽ ở mức trung bình là 15,6%. ADB cũng dự đoán trong năm 2008, tăng trưởng GDP của Việt Nam có thể chỉ đạt mức cao nhất là 7%. Đại diện Ngân hàng Thế giới (WB) đánh giá, trong khu vực Đông Á, Việt Nam tuy vẫn xếp thứ 2 sau Trung Quốc về số lượng các dự án đầu tư nước ngoài, nhưng Nhà nước cần có những hành lang pháp lý, thuế suất rõ ràng hơn nữa. Hiện nay Hoa Kỳ là nơi hấp thu 21% lượng hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam, những dấu hiệu đi xuống của nền kinh tế này sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến kinh tế Việt Nam. Cả WB và ADB đều dự đoán rằng trong thời gian tới nguồn vốn FDI sẽ tiếp tục đổ vào Việt Nam. Dù vậy, phải đến cuối năm 2008, đầu năm 2009 thì nền kinh tế Việt Nam mới có thể vượt qua lạm phát để tìm lại con số tăng trưởng GDP trên 8%. Như vậy, theo mức dự báo về lạm phát và tăng trưởng của ADB và WB, có thể dự báo rằng lãi suất huy động và cho vay sẽ tiếp tục ở mức cao trong suốt năm 2008 nhưng có chiều hướng giảm dần sang cả năm 2009.

Hải Bằng

HTX tham gia kiểm toán.
+ Giám thuế thu nhập cho các doanh nghiệp kiểm toán mới thành lập nhất là các doanh nghiệp kiểm toán cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa và khu vực HTX.

+ Các doanh nghiệp cần hết sức coi trọng thực hiện quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán để cung cấp thông tin tài chính cho các nhà đầu tư, ngân hàng, các nhà hoạt động công đoàn một cách trung thực, minh bạch; coi đây là biện pháp để nâng cao thương hiệu, thu hút

vốn đầu tư trong và ngoài nước.

Kết luận:

Tôi xin trích dẫn câu trong bài viết của nguyên Thủ tướng Võ Văn Kiệt về sứ mệnh của báo chí đăng trên báo Thanh Niên số 172 ngày 21/6/2007: "Không có một xã hội phát triển lành mạnh theo đúng chuẩn mực văn minh, nếu trong xã hội đó thiếu sự công khai, minh bạch" thay cho lời kết. Mong rằng những ý kiến trên được các cơ quan Nhà nước, Ngành, tổ chức có liên quan tham khảo nhằm tạo môi trường đầu tư

lành mạnh, an toàn, ít rủi ro; góp phần thúc đẩy nền kinh tế nước ta phát triển nhanh chóng, bền vững, đáp ứng yêu cầu hội nhập ■

Tài liệu tham khảo

- (1) Ngọc Lan- Lao động và việc làm tháng 11/2007 đăng trên trang chủ của VAPCA:
- (2) Allen Blewitt- Đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán viên- Tạp chí kiểm toán số 10/2007
- (3) Ngọc Nhân- Bài học lịch sử về thiếu minh bạch- Tạp chí Nhà quản lý số 9-2007